

KẾ HOẠCH

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân về việc chủ động, tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; xác định đây là yêu cầu tất yếu khách quan, nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược quan trọng của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; là giải pháp đột phá cơ bản, với bước đi và lộ trình phù hợp tạo điều kiện để tỉnh phát triển bứt phá trong giai đoạn đến.

- Chủ động nắm bắt kịp thời, tận dụng hiệu quả các cơ hội để tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước thông qua việc nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng mạnh mẽ các thành tựu tiên tiến của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là các lĩnh vực mà tỉnh có tiềm năng, lợi thế. Đồng thời, chủ động phòng ngừa, hạn chế các tác động tiêu cực của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm đảm bảo quốc phòng - an ninh, an toàn, công bằng xã hội và sự phát triển bền vững.

- Tận dụng và phát huy tối đa các nguồn lực để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; xác định nguồn lực bên trong là quyết định, chiến lược, cơ bản lâu dài, nguồn lực bên ngoài là quan trọng, đột phá; bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, quản lý của chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh của toàn xã hội trong việc tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

II- MỤC TIÊU

1- Mục tiêu tổng quát: Tập trung các nguồn lực, tận dụng thành tựu cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ tư để thúc đẩy quá trình tái cơ cấu nền kinh tế gắn với thực hiện các đột phá chiến lược của tỉnh; phát triển kinh tế số, xã hội số; phát triển nhanh và bền vững dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhân lực chất lượng cao; nâng cao toàn diện cả ba nhóm về dịch vụ công trực tuyến, hạ

tăng viễn thông và nguồn nhân lực. Qua đó, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh và phát triển bền vững.

2- Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2025: Internet băng thông rộng phủ đến 100% cấp xã. Kinh tế số chiếm khoảng 10% GDP của tỉnh. Năng suất lao động tăng bình quân trên 5%/năm. Cơ bản hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Đến năm 2030: Mạng di động 5G phủ sóng toàn tỉnh; người dân được truy cập Internet băng thông rộng với chi phí thấp. Kinh tế số chiếm khoảng 20% GDP của tỉnh. Năng suất lao động tăng bình quân khoảng 7,5%/năm. Hoàn thành xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh. Xây dựng đô thị thông minh kết nối với mạng lưới đô thị thông minh của khu vực và của cả nước.

- Đến năm 2045: Phấn đấu có nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; là một trong số các tỉnh có năng suất lao động cao, các công nghệ hiện đại được áp dụng rộng rãi trong tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1- Đổi mới tư duy, nhận thức; tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, quản lý của chính quyền các cấp; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền về sự cấp thiết phải chủ động tham gia tích cực, hiệu quả vào cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức xây dựng văn hóa số trong cộng đồng.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự quản lý của chính quyền các cấp, các ngành đối với việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở từng cấp, từng ngành.

- Xác định nội dung cốt lõi tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của tỉnh là thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên tất cả các ngành, lĩnh vực và thúc đẩy chuyển đổi số, trọng tâm là phát triển kinh tế số, xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số. Ưu tiên chuyển giao và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ mới; thúc đẩy nghiên cứu khoa học, công nghệ, tạo môi trường thuận lợi và hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm để người dân và doanh nghiệp tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Phát huy sự tham gia hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong hoạch định, giám sát và hợp tác để thực thi các chính sách liên quan đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2- Tạo điều kiện thuận lợi để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện, cụ thể hóa các văn bản pháp luật về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ, thương mại, đầu tư, kinh doanh nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số, phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số, Internet và không gian mạng. Đồng thời, xây dựng và thực hiện các chính sách hạn chế các tác động tiêu cực của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; xử lý kịp thời các thách thức đặt ra đối với phát triển xã hội. Thúc đẩy việc tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu.

- Xây dựng, ban hành các quy định, quy chế về khai thác, sử dụng dữ liệu, quản trị dữ liệu, tạo thuận lợi cho việc tạo dựng, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu bảo đảm an toàn, an ninh mạng và định danh số.

- Triển khai các cơ chế quản lý phù hợp với môi trường kinh doanh số, tạo thuận lợi cho đổi mới sáng tạo. Rà soát, nghiên cứu, xây dựng các chính sách tài chính theo hướng dẫn của trung ương nhằm khuyến khích, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các hoạt động thu hút vốn, mua cổ phần, mua bán, sáp nhập doanh nghiệp công nghệ và tạo điều kiện cho các nhà đầu tư nước ngoài góp vốn vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội đầu tư cho nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo...

- Rà soát, xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch đẩy mạnh việc triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử, phát triển các dịch vụ đô thị thông minh, hệ thống cơ sở dữ liệu, tiến tới Chính quyền số.

3- Phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu

- Triển khai hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao trên phạm vi toàn tỉnh. Có cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp có đủ năng lực tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác phục vụ chuyển đổi số của tỉnh.

- Xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng dữ liệu của tỉnh, kết nối đồng bộ với trung tâm dữ liệu quốc gia, các trung tâm dữ liệu vùng. Hình thành các hệ thống dữ liệu tin cậy, ổn định của chính quyền và doanh nghiệp. Đầu tư trang bị các hệ thống thiết bị thu thập, lưu trữ, xử lý, bảo vệ dữ liệu công.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng thanh toán số quốc gia, tận dụng và khai thác có hiệu quả hạ tầng mạng lưới viễn thông để triển khai các dịch vụ thanh toán cho người dân với chi phí thấp; thúc đẩy mạnh mẽ thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin tập trung của tỉnh đáp ứng nhu cầu triển khai xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thông minh, đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin của tỉnh. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược an ninh mạng quốc gia.

- Đầu tư nâng cấp kết cấu hạ tầng các ngành, lĩnh vực quan trọng, thiết yếu đảm bảo đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trước hết là hạ tầng năng lượng và giao thông.

4- Chính sách phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo

- Xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, thực hiện chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của các sản phẩm, dịch vụ. Nâng cao hiệu quả đầu tư công cho hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ trên cơ sở áp dụng mô hình quản trị mới.

- Khuyến khích các trường đại học, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài tỉnh thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo tại tỉnh, thúc đẩy chuyển giao thành tựu nghiên cứu khoa học công nghệ.

- Áp dụng các hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia làm nền tảng cho việc ứng dụng và phát triển các công nghệ cốt lõi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong sản xuất và đời sống.

5- Chính sách phát triển các ngành và công nghệ ưu tiên

- Tập trung phát triển các ngành ưu tiên có mức độ sẵn sàng cao như công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông, thương mại điện tử, nông nghiệp số, du lịch số, y tế, giáo dục và đào tạo. Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ các ngành và công nghệ ưu tiên chủ yếu thông qua đổi mới, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi; đầu tư cơ sở hạ tầng; phát triển nguồn nhân lực; phát triển khoa học và công nghệ; đặt hàng mua sắm công.

- Ưu tiên nguồn lực cho triển khai một số chương trình nghiên cứu, ứng dụng về các công nghệ ưu tiên, trọng tâm là công nghệ thông tin và truyền thông, cơ điện tử, công nghệ mới trong lĩnh vực năng lượng, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, điện tử y sinh.

6- Phát triển nguồn nhân lực và chủ động hội nhập quốc tế

- Triển khai thực hiện đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, đào tạo theo hướng phát triển năng lực tiếp cận, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển; vận dụng đưa vào chương trình giáo dục phổ thông nội dung kỹ năng số và ngoại ngữ tối thiểu. Đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ số; lấy đánh giá của doanh nghiệp, người

sử dụng lao động làm thước đo cho chất lượng đào tạo của các trường đại học, cao đẳng. Khuyến khích các mô hình giáo dục, đào tạo mới dựa trên nền tảng số. Phát triển mạnh đào tạo nghề và hỗ trợ đào tạo kỹ năng cho chuyển đổi việc làm. Triển khai các chính sách hỗ trợ cho người lao động khi tham gia đào tạo lại, đào tạo nâng cao chuyên môn và kỹ năng để chuyển đổi việc làm.

- Triển khai các cơ chế khuyến khích và ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp công nghệ tham gia trực tiếp vào quá trình giáo dục và đào tạo, tạo ra sản phẩm phục vụ cho nền kinh tế số. Thúc đẩy hình thức hợp tác công - tư để xây dựng trung tâm giáo dục, đào tạo về công nghệ đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng của các cơ quan, doanh nghiệp của tỉnh, nhất là ưu tiên hợp tác với các đối tác, đặc biệt là các đối tác có trình độ khoa học công nghệ tiên tiến, đang đi đầu trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút, sử dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Triển khai theo lộ trình phổ cập kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh mạng đạt trình độ cơ bản cho người dân.

- Đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư nước ngoài cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển giao công nghệ. Triển khai các văn bản pháp luật, chính sách về đầu tư trực tiếp nước ngoài theo hướng nâng cao tiêu chuẩn công nghệ, khuyến khích hình thức liên doanh và tăng cường liên kết, chuyển giao công nghệ giữa doanh nghiệp trong tỉnh với các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài.

7- Thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

- Thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ trong các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội bảo đảm thống nhất, kết nối liên thông và đồng bộ. Xây dựng cơ sở dữ liệu số của tỉnh, tạo điều kiện để mọi công dân có thể cập nhật thông tin cần thiết về hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thu thập, quản lý dữ liệu và giao dịch trên nền tảng Internet ở các cơ quan nhà nước.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chuẩn hoá và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp.

- Rà soát, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện chuyển đổi số. Hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính phù hợp với hoạt động của chính quyền số, hạn chế tối đa giao dịch trực tiếp.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và đoàn thể tổ chức quán triệt Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch này; theo chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể để lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện.

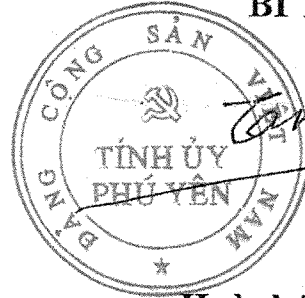
2- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn học tập, quán triệt, định hướng tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân.

3- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch này đảm bảo phù hợp. Thường xuyên chỉ đạo rà soát, bổ sung ban hành và đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thúc đẩy việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện Kế hoạch này. *Việt*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Vụ Địa phương-Ban Kinh tế Trung ương,
- Các ban đảng, BCS đảng,
- Các huyện, thị, thành ủy, ĐU trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đ/c ủy viên BTVTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Huỳnh Tấn Việt